**NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ SOẠN BÀI MÔN TOÁN 7**

1. **PHẦN ÔN TẬP**
2. **ĐẠI SỐ**
* **Lý thuyết:**
1. Dấu hiệu là gì? Thế nào là tần số của một giá trị?
2. Điền vào dấu…. các kí hiệu thích hợp:

a, Dấu hiệu … c, Giá trị của dấu hiệu …

b, Tần số … d, Số các giá trị ( số đơn vị điều tra) …

* **Bài tập:**
1. Số lượng học sinh nữ của các lớp trong một trường THCS được ghi lại trong bảng dưới đây :

 17 18 20 17 15 24 17 22 16 18

 16 24 18 15 17 20 22 18 15 18

 a, Dấu hiệu cần tìm hiểu ở đây là gì?

 b, Tìm số các giá trị của dấu hiệu? Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu?

 c, Nêu các giá trị khác nhau của dấu hiệu và tần số của chúng?

1. Số lượt khách hàng đến tham quan cuộc triển lãm tranh 10 ngày vừa qua được ghi như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số thứ tự ngày | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Số lượng khách | 300 | 350 | 300 | 280 | 250 | 350 | 300 | 400 | 300 | 250 |

Hãy cho biết:

 a, Dấu hiệu cần tìm hiểu và số các giá trị của dấu hiệu đó

 b, Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu

 c, Các giá trị khác nhau của dấu hiệu và tần số của chúng.

1. **HÌNH HỌC**
* **Lý thuyết:**
1. Phát biểu định lý tổng ba góc của tam giác? Góc ngoài của tam giác.
2. Phát biểu các trường hợp bằng nhau của 2 tam giác.
3. Phát biểu định nghĩa tam giác cân, tính chất về góc của tam giác cân. Nêu các cách chứng minh một tam giác là tam giác cân.
4. Phát biểu định nghĩa tam giác đều, tính chất về góc của tam giác đều. Nêu các cách chứng minh một tam giác là tam giác đều.
* **Bài tập:**
1. Cho tam giác ABC cân tại A:

a, Biết .Tính góc B, góc C?

b, Biết .Tính góc A?

1. Cho tam giác ABC có .Tia phân giác của góc B cắt AC tại D. Tính ?



1. Cho tam giác ABC cân tại A. Lấy điểm M thuộc AB, N thuộc AC sao cho AM = AN.

a, Chứng minh 

b, Gọi I là giao điểm của BN và CM. Tam giác BIC là tam giác gì? Vì sao?

c, Cho .Chứng minh MN // BC.

1. **BÀI MỚI**
2. **ĐẠI SỐ:** *Em hãy đọc kĩ bài và hoàn thành các nội dung sau:*
* **Bài 2:** ***Đọc bài:*** **Bảng “tần số” các giá trị của dấu hiệu** (SGK - Toán 7 tập 2/ trang 9,10)

Từ bảng số liệu thống kê ban đầu, em hãy nêu cách lập bảng tần số (theo dạng ngang hoặc dọc)?

*Áp dụng:*

1. Làm bài tập 6, 7 (SGK- Toán 7 tập 2/ trang 11)
2. Kết quả thống kê về số cân nặng (tính tròn đến kg) của 20 học sinh được ghi lại trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số cân (x) | 28 | 29 | 30 | 35 | 37 | 42 |  |
| Tần số (n) | 2 | 3 | 4 | 6 | 4 | 1 | N = 20 |

Em hãy chọn đáp án đúng:

a, Số các giá trị của dấu hiệu: A.15 B.20 C.35 D.6

 b, Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu: A. 2 B.4 C.3 D.6

c, Tổng các tần số của dấu hiệu: A.28 B.42 C.20 D.30

d, Tần số của giá trị 29 là: A.2 B.4 C.6 D.3

e, Tần số 6 của giá trị: A. 35 B.42 C.20 D.30

f, Số cân nặng nhất là: A.28 B.42 C.37 D.30

* **Bài 3: *Đọc bài:***  **Biểu đồ** (SGK - Toán 7 tập 2/ trang 13,14)

Dựa vào bảng “tần số”, em hãy nêu các bước dựng biểu đồ đoạn thẳng.

*Áp dụng:*

1. Làm bài tập 10, 11, 12 (SGK- Toán 7 tập 2/ trang 14, 15)
2. Một giáo viên theo dõi thời gian làm một bài tập (tính theo phút) của 30 học sinh và ghi lại như sau :

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 10 | 5 | 8 | 8 | 9 | 7 | 8 | 9 | 14 | 8 |
| 5 | 7 | 8 | 10 | 9 | 8 | 10 | 7 | 5 | 9 |
| 9 | 8 | 9 | 9 | 9 | 9 | 10 | 5 | 14 | 14 |

a)Tìm dấu hiệu.

b)Lập bảng “tần số” và nhận xét.

c)Lập biểu đồ đoạn thẳng.

1. **HÌNH HỌC:** *Em hãy đọc kĩ bài và hoàn thành các nội dung sau:*
* **Bài 7:** **Định lí Py-ta-go** (SGK - Toán 7 tập 1/ trang 129,130)

Phát biểu định lý Py-ta-go (thuận và đảo)

*Áp dụng:*

1. Làm bài tập 53, 54 (SGK- Toán 7 tập 1/ trang 131)
2. Tính độ dài x trên hình bên:

A

B

C

12

H

41

15

x

1. Cho tam giác có độ dài ba cạnh là 5cm, 10cm, 15cm. Hỏi tam giác đó có phải tam giác vuông không? Vì sao?
* **Bài 8:** **Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông** (SGK - Toán 7 tập 1/ trang 134,135)

Phát biểu các trường hợp bằng nhau của hai tam giác vuông.

Áp dụng:

1. Làm bài tập 63, 64 (SGK- Toán 7 tập 1/ trang 136)
2. Cho tam giác ABC cân tại A, kẻ AD vuông góc với BC. Chứng minh rằng AD là tia phân giác của góc A?
3. Cho tam giác ABC có CA = CB = 10 cm, AB = 12 cm. Kẻ CI ⊥ AB (I ∈ AB). Kẻ IH ⊥AC (H∈ AC), IK ⊥BC (K∈ BC).
4. Chứng minh rằng IA = IB
5. Chứng minh rằng IH = IK
6. Tính độ dài IC

**NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ HƯỚNG DẪN SOẠN BÀI MÔN TIN 7**

**Bài 6: Định dạng trang tính**

**Câu 1:** Để căn dữ liệu vào giữa nhiều ô tính ta sử dụng nút lệnh:



**Câu 2:** Giả sử ô A2 có nền màu xanh và chữ màu vàng. Ô B2 có nền màu trắng và chữ màu đen. Nếu sao chép ô A2 vào ô B2 thì ô B2 sẽ có:

**A.** Nền màu trắng và chữ màu đen **B.** Nền màu xanh và chữ màu đen

**C.** Nền màu xanh và chữ màu vàng **D.** Tất cả đều sai

**Câu 3:** Để giảm bớt một chữ số thập phân ta nháy vào nút lệnh:



**Câu 4:** Trong ô B3 có chứa số 7.75, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh  thì kết quả trong ô B3 là:

**A.** 8 **B.** 7.7500 **C.** 7.8 **D.** 7.7

**Câu 5:** Để tăng thêm một chữ số thập phân ta nháy vào nút lệnh:



**Câu 6:** Câu nào sau đây sai. Khi nhập dữ liệu vào bảng tính thì:

**A.** Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

**B.** Dữ liệu kiểu kí tự sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

**C.** Dữ liệu kiểu thời gian sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

**D.** Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải

**Câu 7:** Trong ô B3 có chứa số 7.15, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh  thì kết quả trong ô B3 là:

**A.** 8 **B.** 7.1500 **C.** 7.20 **D.** 7.200

**Câu 8:** Để kẻ đường biên cho các ô tính ta dùng:

**A.** Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Home.

**B.** Lệnh Fill Color trong nhóm Font trên dải Home.

**C.** Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Insert.

**D.** Tất cả đều sai

**Câu 9:** Ô A1 của trang tính có số 1.753. Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút Decrease Decimal. Kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

**A.** 1.753 **B.** 1.75 **C.** 1.76 **D.** Một kết quả khác

**Câu 10:** Trong ô tính xuất hiện ###### vì:

**A.** Tính toán ra kết quả sai

**B.** Công thức nhập sai

**C.** Độ rộng của hàng quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài

**D.** Độ rộng của cột quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài

* **Câu 11:**

[Hãy cho biết hình 2 nhận được từ hình 1 bằng cách chọn phần văn bản rồi dùng nút lệnh nào trong các nút lệnh dưới đây:](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-2-nhan-duoc-tu-hinh-1-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8350.html)



[Hình 1](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-2-nhan-duoc-tu-hinh-1-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8350.html)



[Hình 2](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-2-nhan-duoc-tu-hinh-1-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8350.html)

* + A. 
	+ B. 
	+ C. 
	+ D. 
* **Câu 12:**

[Hãy cho biết Hình b nhận được từ Hình a bằng cách chọn phần văn bản rồi dùng nút lệnh nào trong các nút lệnh sau đây?](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-b-nhan-duoc-tu-hinh-a-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8352.html)



[*Hình a*](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-b-nhan-duoc-tu-hinh-a-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8352.html)



[*Hình b*](https://hoc247.net/cau-hoi-hay-cho-biet-hinh-b-nhan-duoc-tu-hinh-a-bang-cach-chon-phan-van-ban-roi-dung-nut-lenh-nao-trong-cac--qid8352.html)

* + A. 
	+ B. 
	+ C. 
	+ D. 
* **Câu 13:**

[Văn bản ở dòng 16 sẽ có định dạng như thế nào?](https://hoc247.net/cau-hoi-van-ban-o-dong-16-se-co-dinh-dang-nhu-the-nao-qid8353.html)



* + A. Văn bản ở dòng 16 sẽ đậm lên
	+ B. Văn bản ở dòng 16 sẽ nghiêng
	+ C. Văn bản ở dòng 16 vừa đậm vừa nghiêng
	+ D. Văn bản ở dòng 16 không thay đổi
* **Câu 14:**

[Kết quả của việc thực hiện các thao tác trên như thế nào?](https://hoc247.net/cau-hoi-ket-qua-cua-viec-thuc-hien-cac-thao-tac-tren-nhu-the-nao-qid8354.html)



* + A. Văn bản sẽ căn giữa
	+ B. Các ô từ A đến G sẽ hòa trộn thành 1 ô và văn bản sẽ căn giữa
	+ C. Các ô từ A đến G sẽ hòa trộn thành 1 ô và văn bản sẽ căn phải
	+ D. Không có thay đổi nào

**Câu 15:**

[Sao chép nội dung ô A1 vào ô A3. Em thử dự đoán sau khi sao chép ô A3 có nền và phông chữ màu gì?](https://hoc247.net/cau-hoi-sao-chep-noi-dung-o-a1-vao-o-a3-em-thu-du-doan-sau-khi-sao-chep-o-a3-co-nen-va-phong-chu-mau-gi-qid8355.html)



A. Ô A3 có nền trắng, phông chữ màu đen

* + B. Ô A3 có nền trắng, phông chữ màu đỏ
	+ C. Ô A3 có nền vàng, phông chữ màu đen
	+ D. Ô A3 có nền vàng, phông chữ màu đỏ

**Câu 16:**

[Nếu trong ô C1 có công thức  = A1 + B1. Em sẽ nhận được kết quả gì trong ô đó khi ô C1 định dạng kiểu nguyên?](https://hoc247.net/cau-hoi-neu-trong-o-c1-co-cong-thuc-a1-b1-em-se-nhan-duoc-ket-qua-gi-trong-o-do-khi-o-c1-dinh-dang-kie-qid8356.html)



A. Ô C1 có giá trị là 4

* + B. Ô C1 có giá trị là 4.0
	+ C. Ô C1 có giá trị là  4.1
	+ D. Ô C1 có giá trị là 4.12
* **Câu 17:** [Câu nào sau đây sai? Khi nhập dữ liệu vào bảng tính thì:](https://hoc247.net/cau-hoi-cau-nao-sau-day-sai-khi-nhap-du-lieu-vao-bang-tinh-thi--qid8357.html)

A. Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái

* + B. Dữ liệu kiểu kí tự sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái
	+ C. Dữ liệu kiểu thời gian sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải
	+ D. Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải
* **Câu 18:** [Trong ô A1 có nội dung "Bảng điểm lớp 7A". Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em sẽ nháy chuột vào nút lệnh nào trong các nút lệnh sau:](https://hoc247.net/cau-hoi-trong-o-a1-co-noi-dung-bang-diem-lop-7a-de-can-chinh-noi-dung-nay-vao-giua-bang-diem-giua-cac-cot--qid8493.html)

A. 

* + B. 
	+ C. 
	+ D. 
* **Câu 19:**[Ô A1 của trang tính có số 1.753. Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút Decrease Decimal . Kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:](https://hoc247.net/cau-hoi-o-a1-cua-trang-tinh-co-so-1-753-sau-khi-chon-o-a1-nhay-chuot-1-lan-vao-nut-decrease-decimal-ket-q-qid8494.html)

A. 1.753

* + B. 1.75
	+ C. 1.76
	+ D. Một kết quả khác
* **Câu 20:** [Để định dạng màu nền cho ô tính ta sử dụng nút lệnh:](https://hoc247.net/cau-hoi-de-dinh-dang-mau-nen-cho-o-tinh-ta-su-dung-nut-lenh--qid8506.html)

A. 

* + B. 
	+ C. 
	+ D. 

**NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ TÌM HIỂU KIẾN THỨC MÔN CÔNG NGHỆ 7**

**I. ÔN TẬP KIẾN THỨC CŨ (Học sinh trả lời các câu hỏi vào giấy)**

Câu 1: Em hãy cho biết rừng có vai trò gì trong đời sống và sản xuất của xã hội?

Câu 2: Em hãy cho biết nhiệm vụ trồng rừng ở nước ta trong thời gian tới là gì?

Câu 3: Từ đất hoang để có được đất gieo ươm, cần phải làm những công việc gì?

Câu 4: Hãy nêu thời vụ và quy trình gieo hạt cây rừng ở nước ta?

Câu 5: Hãy nêu những công việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng?

**II. CHUẨN BỊ NỘI DUNG BÀI MỚI (Đọc và trả lời các câu hỏi các bài học theo nội dung dưới đây)**

**1. Bài 26+27: Trồng cây rừng- Chăm sóc rừng sau khi trồng**

Câu 1: Hãy nêu quy trình làm đất để trồng cây rừng.

Câu 2: Chăm sóc rừng sau khi trồng vào thời gian nào? Cần chăm sóc bao nhiêu năm và số lần chăm sóc trong mỗi năm.

Câu 3: Chăm sóc rừng sau khi trồng gồm những công việc gì?

**2. Bài 28: Khai thác rừng**

Câu 1: Em hãy cho biết các loại khai thác rừng có những điểm nào giống nhau và khác nhau.

Câu 2: Dùng các biện pháp nào để phục hồi rừng sau khi khai thác rừng?

**3. Bài 29: Bảo vệ và khoanh nuôi rừng**

Câu 1: Hãy nêu mục đích của việc bảo vệ và khoanh nuôi rừng ở nước ta.

Câu 2: Dùng các biện pháp nào để bảo vệ tài nguyên rừng và đất rừng?

Câu 3: Những đối tượng và những biện pháp nào được áp dụng trong khoanh nuôi phục hồi rừng ở nước ta.

**4. Bài 30+31: Vai trò và nhiệm vụ phát triển chăn nuôi - Giống vật nuôi**

Câu 1: Em hãy cho biết nhiệm vụ phát triển chăn nuôi ở nước ta trong thời gian tới.

Câu 2: Thế nào là một giống vật nuôi? Hãy nêu ví dụ.

Câu 3: Điều kiện để được công nhận là một giống vật nuôi.

**NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ CÂU HỎI SOẠN BÀI NGỮ VĂN 7**

**A.Củng cố kiến thức**

**I.Văn bản**

1. Nêu khái niệm tục ngữ?

2. Tục ngữ có những đặc điểm nổi bật nào về nghệ thuật?

3. Tìm một số câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất ở địa phương em.

4. Phân biệt tục ngữ với thành ngữ. Trong những trường hợp sau đây, trường hợp nào là tục ngữ, trường hợp nào là thành ngữ?

a) Giấy rách phải giữ lấy lề b) Nước mắt cá sấu

5. Em hiểu như thế nào về nghĩa của các câu tục ngữ sau :

a. Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài.

b. Lá lành đùm lá rách.

 **II.Tiếng Việt**

1. Thế nào là rút gọn câu? Mục đích của rút gọn câu là để làm gì?

2. Tại sao các câu tục ngữ thường sử dụng hình thức rút gọn câu?

3. Viết đoạn văn ngắn trình bày những hiểu biết của em về dịch bệnh Covid 19 (dịch bệnh gây ra bởi vi rút corona) và cách phòng tránh dịch bệnh đó, có sử dụng ít nhất 1 câu rút gọn

**III.Tập làm văn**

1. Thế bào là văn bản nghị luận?

2. Để thuyết phục người đọc , người nghe, trong bài văn nghị luận, người viết cần chú ý những gì?

3. Thế nào là luận điểm trong văn bản nghị luận?

**B. Soạn bài mới**

**I.Văn bản**

1. Xác định luận điểm và bố cục của văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”?

2. Để làm rõ luận điểm, tác giả đã sử dụng những dẫn chứng nào? Dẫn chứng được sắp xếp theo trình tự ra sao?

3. Tác giả đã nêu ra những biện pháp nào để phát huy tinh thần yêu nước?

4. Xác định luận điểm và bố cục của văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ”?

5. Đức tính giản dị của Bác được làm rõ thông qua những dẫn chứng nào?

6. Qua văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ” em học tập được điều gì từ Bác?

**II. Tiếng Việt**

1.Thế nào là câu đặc biệt? Nêu tác dụng của câu đặc biệt?

2.So sánh sự khác nhau giữa câu đặc biệt và câu rút gọn?

3. Viết đoạn văn ngắn nêu lên vai trò quan trọng của học tập trong đó có sử dụng ít nhất 1 câu rút gọn và 1 câu đặc biệt.

4.Trạng ngữ là gì? Trạng ngữ thường dùng để biểu thị những nội dung gì?

5. Xác định nội dung biểu thị của trạng ngữ trong các câu sau:

 a. Vì muốn mẹ sống thật lâu, cô bé dừng lại bên đường tước các cánh hoa ra thành nhiều mảnh nhỏ.

 b. Tôi đã biết cách phòng tránh Covid-19 nhờ thầy cô hướng dẫn.

**III.Tập làm văn**

1. Phân biệt các khái niệm: luận điểm, luận cứ, lí lẽ, dẫn chứng.

2. Xác định trình tự lập luận ở 2 văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” và “Đức tính giản dị của Bác Hồ”

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GDCD LỚP 7**

Tiết 20: Bài 12 – Sống và làm việc có kế hoạch (Tiết 1)

1. Thế nào là sống và làm việc có kế hoạch? (sgk trang 37)
2. Nêu ý nghĩa của sống và làm việc có kế hoạch. (sgk trang 37)

Tiết 21: Bài 12 Sống và làm việc có kế hoạch (Tiết 2)

1. Làm bài tập g sgk trang 38
2. Nêu những lưu ý khi lập kế hoạch ( sgk /37)

Tiết 22: Bài 13 – Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em Việt Nam

1. Hãy nêu nội dung quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em (sgk trang 40)
2. Nêu các bổn phận của trẻ em (sgk trang 41)

Tiết 23: Bài 14 – Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên (Tiết 1)

1. Thế nào là môi trường? (sgk trang 45)
2. Thế nào là tài nguyên thiên nhiên (sgk trang 45)

Tiết 24: Bài 14 (Tiết 2)

1. Môi trường và tài nguyên thiên nhiên có vai trò gì đối với đời sống con người? (sgk trang 45)
2. Thế nào là bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên? (sgk trang 45)

Tiết 25: Bài 15 – Bảo vệ di sản văn hoá (Tiết 1)

1. Thế nào là di sản văn hoá? (sgk trang 46)
2. Nêu ý nghĩa của việc bảo vệ di sản văn hoá (sgk trang 46)

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP MÔN THỂ DỤC, ÂM NHẠC, MỸ THUẬT**

1. Ôn tập bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ hằng ngày để rèn luyện thân thể.

2. Thư giãn bằng cách hát lại những bài hát đã học.

3. Hãy vẽ một bức tranh theo chủ đề tự chọn.

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP SINH HỌC 7**

**I. ÔN TẬP KIẾN THỨC CŨ** (Từ tiết 37 đến tiết 40)

**- Tiết 37: ẾCH ĐỒNG**

+ Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch thích nghi với đời sống ở nước?

+ Hãy giải thích vì sao ếch thường sống ở nơi ẩm ướt, gần bờ nước và bắt mồi về đêm?

+ Trình bày sự sinh sản và phát triển có biến thái ở ếch?

**- Tiết 38: THỰC HÀNH: QUAN SÁT CẤU TẠO TRONG CỦA ẾCH ĐỒNG TRÊN MẪU MỔ**

+ Hãy nêu đặc điểm cấu tạo trong của ếch để thích nghi với đời sống trên cạn.

+ Vẽ và ghi chú các phần cấu tạo của bộ não ếch.

**- Tiết 39: ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP LƯỠNG CƯ**

+ Phân biệt 3 bộ Lưỡng cư bằng những đặc điểm đặc trưng nhất ?

+ Nêu vai trò của lưỡng cư đối với con người ?

+ Hãy nêu đặc điểm chung của lưỡng cư về: Môi trường sống, da, cơ quan di chuyển, hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, sự sinh sản, sự phát triển cơ thể, đặc điểm nhiệt độ cơ thể.
 **- Tiết 40: THẰN LẰN BÓNG ĐUÔI DÀI**

+ So sánh đặc điểm đời sống của thằn lằn bóng đêm đuôi dài với ếch đồng.

+ Hãy trình bày đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn thích nghi với đời sống hoàn toàn ở cạn so với ếch đồng.

**II. CHUẨN BỊ BÀI MỚI**

**- Tiết 41: CẤU TẠO TRONG CỦA THẰN LẰN**

+ So sánh bộ xương thằn lằn với bộ xương ếch

+ Trình bày rõ những đặc điểm cấu tạo trong của thằn lằn thích nghi với đời sống ở cạn.

+ Lập bảng so sánh cấu tạo các cơ quan tim, phổi, thận của thằn lằn và ếch.

**Tiết 42: SỰ ĐA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP BÒ SÁT**

+ Nêu môi trường sống của từng đại diện của bộ Bò sát thường gặp.
+ Nêu đặc điểm chung của bò sát.

+Tại sao khủng long bị tiêu diệt, còn những loài bò sát cỡ nhỏ trong điều kiện ấy lại tồn tại và sống sót cho đến ngày nay?

**Tiết 43: CHIM BỒ CÂU**

+ Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của chim bồ câu thích nghi với đời sống bay.
+ So sánh kiểu bay vỗ cánh và kiểu bay lượn.
+ Trình bày đặc điểm sinh sản của chim bồ câu.
+ Nêu đặc điểm chung của bò sát.

**Tiết 44: THỰC HÀNH: QUAN SÁT BỘ XƯƠNG, MẪU MỔ CHIM BỒ CÂU**

+ Bộ xương chim gồm những thành phần nào, thích nghi như thế nào đối với đời sống bay.

+ Hãy trình bày cấu tạo trong của chim bồ câu.

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ SOẠN BÀI HỌC MÔN VẬT LÍ LỚP 7**

**Phần I. Các bài đã học.**

BÀI 17 : SỰ NHIỄM ĐIỆN DO CỌ XÁT

1. Trả lời câu hỏi

1.Nhiều vật sau khi cọ xát có khả năng gì?

 B. Bài tập.

 1.Vào những ngày thời tiết khô ráo, lau chùi gương soi, kính cửa sổ hay màn hình ti vi bằng khăn bông khô thì vẫn thấy có bụi vải bám vào chúng. Giải thích tại sao?

BÀI 18 : HAI LOẠI ĐIỆN TÍCH

1. Trả lời câu hỏi
2. Có mấy loại điện tích? Các vật mang điện tương tác với nhau như thế nào?
3. Nêu sơ lược về cấu tạo nguyên tử. Khi nào vật nhiễm điện dương khi nào vật nhiễm điện âm?
4. Bài tập.
5. Trước khi cọ xát vải khô và thước nhựa trung hòa về điện. Sau khi cọ xát thước nhựa nhiễm điện âm, hỏi vải khô nhiễm điện không? tại sao?

**Phần II. Nội dung bài học mới. ( trong tháng 2 ).**

BÀI 19 : DÒNG ĐIỆN – NGUỒN ĐIỆN.

1. Đọc bài 19 hãy trả lời câu hỏi
2. Đối chiếu hình 19.1a với hình 19.1b và hình 19.1c với 19.1d trả lời câu hỏi C1, C2.
3. Từ câu hỏi C trên hãy cho biết bóng đèn bút thử điện sáng khi nào? Nêu kết luận về dòng điện?
4. Đọc mục II. 1. Các nguồn điện thường dùng và cho biết nguồn điện là gì? Kể tên các nguồn điện mà em biết?
5. Các bài tập vận dụng.
6. Hãy kể tên 5 dụng cụ hay thiết bị điện sử dụng nguồn điện là pin.

BÀI 20 : CHẤT DẪN ĐIỆN VÀ CHẤT CÁCH ĐIỆN – DÒNG ĐIỆN TRONG KIM LOẠI.

1. Đọc bài 20 hãy trả lời câu hỏi
2. Thế nào là chất dẫn điện, chất cách điện?
3. Quan sát hình 20.1 sgk và chỉ ra bộ phận nào dẫn điện, cách điện?
4. Eelectrôn tự do trong kim lại là gì?
5. Quan sát hình 20.4 hãy cho biết êlectrôn tự do bị cực nào của pin đẩy, cực nào của pin hút? Và sự hút, đẩy có hướng của êlectrôn tự do tạo thành dòng điện trong kim loại.
6. Các bài tập vận dụng.
7. Hãy kể tên ba vật liệu thường dùng để làm vật dẫn điện, ba vật liệu thường dùng để làm vật cách điện.
8. Hãy nêu một số trường hợp chứng tỏ rằng không khí ở điều kiện bình thường là chất cách điện.

BÀI 21 : SƠ ĐỒ MẠCH ĐIỆN – CHIỀU DÒNG ĐIỆN.

1. Đọc bài 21 hãy trả lời câu hỏi
2. Vẽ kí hiệu của một số bộ phận mạch điện là nguồn điện, bóng đèn, dây dẫn, công tắc.
3. Sử dụng kí hiệu vẽ lại sơ đồ hình 19.3 sgk.
4. Nêu quy ước về chiều dòng điện.
5. Các bài tập vận dụng.
6. Xem hình 20.4 và so sánh chiều quy ước của dòng điện và chiều dịch chuyển có hướng của êlectrôn tự do trong dây kim loại.
7. Trả lời câu hỏi C5, C6.

BÀI 22 : TÁC DỤNG NHIỆT VÀ TÁC DỤNG PHÁT SÁNG CỦA DÒNG ĐIỆN.

1. Đọc bài 22 hãy trả lời câu hỏi
2. Thắp sáng một bóng đèn sợi đốt hay còn gọi là bóng đèn dây tóc và cho biết:
* Bóng đèn có nóng lên không? bằng cách nào để xác nhận điều đó?
* Bộ phận nào của đèn bị đốt nóng mạnh và phát sáng khi có dòng điện chạy qua?
1. Hãy kể một số dụng cụ, thiết bị thường dùng được đốt nóng khi có dòng điện chạy qua?
2. Từ việc trả lời câu 1,2 hãy điền từ vào phần kết luận tác dụng nhiệt của dòng điện.
3. Quan sát hình 22.3 sgk và nêu nhận xét về 2 đầu dây bên trong bóng đèn.
4. Hãy quan sát một bóng đèn bút thử điện đang sáng và trả lời câu hỏi sau:

Đèn sáng do hai đầu dây đèn nóng sáng hay do vùng chất khí giữa hai đầu dây này phát sáng? Từ đó rút ra kết luận về tác dụng phát sáng của bóng đèn bút thử điện.

1. Quan sát hình 22.4 sgk. Nối hai đầu dây của đèn điôt phát quang vào hai cực của nguồn điện thì đèn sáng. Đảo ngược hai đầu dây đèn thì đèn không sáng. Từ đó rút ra kết luận về tác dụng phát sáng của đèn điôt phát quang?

B . Các bài tập vận dụng.

1. Nếu trong mạch điện với dây dẫn bằng đồng có nối xen một đoạn dây chì ( gọi là cầu chì ) thì trong một số trường hợp dây dẫn có thể nóng lên trên 3270C . Hỏi có hiện tượng gì xảy ra với đoạn dây chì và với mạch điện?

DH : dây chì sẽ nóng chảy và đứt.

**REVISION \_ ENGLISH 7**

**A, UNIT 7**

**I, Circle the correct answers .**

1. All of us have to obey traffic rules (careful/ strict/ strictly)

2. It is (over/ to/ from) 15 kilometers to my grandparents’ house.

3. Slow down because you are breaking the (driving license/speed limit/ traffic jam).

4. (How far/ How long/ How many) does it take to go from Da Nang to NhaTrang by plane?

5. We should (walk/ walk through/ walk across) the street at the zebra crossing.

6. She forgot to give a (sign/ hand/ signal) before she turns right.

7. You should know the regulations in order to become a good (road user/ speed limit/ traffic jam)

8. Drinking and driving is ( careful/ strict/ illegal) in Spain.

9. It is about 5 kilometers (to/ for/ from) my house to the museum.

10. Don’t carry a (passenger/ baby/ children) in front of you.

11. Big cities often suffer from traffic jam in the (weekend/ rush hour/ morning)

12. Minh used to (does /do /doing ) his homework late in the evening.

13. If people ( follow  /take care of  /obey )the rules, there are no more accidents.

14. You should ( see /look /be  )  right and left when you go across the roads.

15. Hurry up or we can't ( follow   /go /catch) the last bus home.

16. Lan used to go to school( by foot /in car  /by bus)

17. Public ( transport  / tour  /journey )in my town is good and cheap.

18, A sign ( within a red triangle / with a red circle / in blue ) will warn you of something

19, Drivers have to ( put / fasten / sit ) their seatbelts whenever they drive

20, There used to be fewer people and (traffic rules /helmets/vehicles )on the roads

**II, Supply the correct tense of the verbs .**

1, He used to ( play )…………… hide and seek when he was a small child

2, Ms Thao ( teach )…………….. us Music three years ago.

3. Last summer, she\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to Ha Noi by car. (go)

4. Liza \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the violin since she was 5 years old. (play)

5. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ your students \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a lion before? (see)

6. She ( eat)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_some fish at the moment.

7. My brother (listen)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to music in his free time

8. I ( be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_tired now. I ( want)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_some water.

9. Nam ( go)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to school every day

10. Look! She ( play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_soccer.

11. Lien ( not listen ) ......................to music every night.

12. They ( do ) ....................................... their homework tonight .

13. He ( buy) ......................a new house next month?

14.She already ( watch )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ this movie .

15.I ( meet )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ my friend two days ago .

16.\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ he ( write ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ his report two days ago ?

17.We ( not travel )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to New York next week

18.They ( not give )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ his decision yet

19.Tracy ( not see )\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ her friend yesterday

20. I (be)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to London three times

**III, Read the text, and answer the questions.**

Yesterday, on the way home from school, I saw an accident. A boy was run over by a taxi when he was riding his bicycle. The boy’s leg was broken and it was bleeding badly. Someone there tried to stop the bleeding. They put pressure on it and held it tight. A man used his mobile phone to call the emergency service. Some minutes later, an ambulance arrived and sent the boy to the hospital. Two policemen came to the scene immediately. Some people told the police that the taxi driver was driving at the very high speed when the accident happened. Some others began talking about the traffic accidents these days and blamed the increasing number of accidents on the roads for careless driving and drunk drivers.

1. What did the writer see yesterday?\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_
2. What part of the boy's body was hurt?\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3.How was the driver driving when the accident happened?\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4.Did the policeman call the emergency service?\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**IV, Writing**

1. The distance from NhaTrang to Da Lat is about 300 km

-> It …………………………………………………………………………

2. What is distance between Ha Noi and Da Nang?

-> How far ……………………………………………………………………

3. He used to go to work by motorbike. **( Change into negative )**

->……………………………………………………………………

4.My brother rode his bike dangerously. **( used to )**

->……………………………………………………………………

5.There are often traffic jams in the city centre in the rush hour

*(****Make the question for the underlined words)***

->……………………………………………………………………

**B. UNIT 8**

**I, Vocabulary**

|  |  |
| --- | --- |
| -action (n): hành động - animation (n) : phim hoạt hoạ- critic (n) : nhà phê bình- direct (v) : làm đạo diễn (phim, kịch...)- director (n)    đạo diễn- disaster (n) : thảm hoạ, tai hoạ- documentary (n) : phim tài liệu- entertaining (adj) : thú vị, làm vui lòng vừa ý-effect (n): kết quả - gripping (adj): hấp dẫn, thú vị- hilarious (adj) : vui nhộn, hài hước- horror film (n) : phim kinh dị- must-see (n) : bộ phim hấp dẫn cần xem- recommend (v) : giới thiệu, tiến cử- scary (adj) : làm sợ hãi, rùng rợn- science fiction (sci-fi) (n) :phim khoa học viễn tưởng- star (v) : đóng vai chính | - thriller (n) : phim ly kỳ, giật gân- violent (adj) : có nhiều cảnh bạo lực-violence (n): cảnh bạo lực -. review (n) : bài phê bình -comedy (n): hài-moving (adj): gây xúc động -shocking (adj): gây sửng sốt-disappointing (adj): làm thất vọng -disappointed (adj): thất vọng -ending (n): đoạn kết , phần kết -sink (v)-sank-sunk : chìm , đắm-sinking (n): sự chìm đắm -voyage (n) : chuyến đi dài , đặc biệt là bằng thuyền -engaged (adj): đã đính hôn -jellyfish (n): con sứa -selfish (adj): ích kỷ |

**II, Circle the correct answers .**

1, (Horror/ Comedy/ Thrilling) is a film that usually features lots of stunts and fighting.

2, A/An ( action / documentary / thriller ) is a film that shows real life events or stories .

3, I found the book so ( gripping / boring / tiring ) that I couldn’t put it down .

4,I like the film very much ! The characters are unforgettable and the ( plot / style / acting ) is gripping .

5, Did you read that ( review / report / summary ) of The Chainsaw Massacre at Halloween ? It said the film was so gripping

6, In spite of having a happy ( ending / acting / setting ) , the film begins with a terrible disaster .

7. The end of the film was so ( shocking / moving / exciting ) that many people cried

8, Mr.Bean’s Holiday is a ( hilarious / violent / scary ) film – I was laughing from the beginning to end .

9, (Comedy/ Thrilling/ Science fiction ) is a film that is set in the future, often featuring science.

10, The film was so boring . ( Therefore / However / Although ) , Jack saw it from beginning to end

**NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ SOẠN BÀI MÔN LỊCH SỬ 7**

**Tiết 37: Bài 18: CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NHÀ HỒ VÀ PHONG TRÀO KHỞI NGHĨA CHỐNG QUÂN MINH ĐẦU THỀ KỈ XV**

**1. Cuộc xâm lược của quân Minh và sự thất bại của nhà Hồ**

**\* Nội dung HS cần nắm được:**

- Nhà Minh tiến hành xâm lược nước ta:

+ 11-1406, 20 vạn quân Minh cùng hàng vạn dân phu tấn công vào nước ta.

+22- 1-1407 quân Minh đánh bại nhà Hồ ở thành Đa Bang ( Ba Vì, Hà Nội) và đánh chiếm Đông Đô ( Thang Long )

+ Quân nhà Hồ rút về cố thủ ở thành Tây Đô ( Thanh Hóa)

+ 4- 1407 quân Minh tấn công Tây Đô

* Cha con Hồ Quý Ly chạy vào Hà Tĩnh
* 6- 1407 cha con Hồ Quý Ly bị bắt
* Cuộc kháng chiến của nhà Hồ thất bại.

\* **Câu hỏi ôn tập:**

*Câu 1: Nhà Minh đã xâm lược nước ta như thế nào?*

*Câu 2: Vì sao cuộc kháng chiến của nhà Hồ thất bại nhanh chóng?*

**2. Chính sách cai trị của nhà Minh**

**\* Nội dung: -** Chính trị**:** + Xóa bỏ quốc hiệu Đại Việt

+ Sát nhập nước ta vào đất Trung Quốc.

- Kinh tế: + Đặt ra hàng trăm thứ thuế

+ Bóc lột dân ta, bắt phụ nữ, trẻ em, thợ giỏi đưa về Trung Quốc.

- Văn hóa: + Thi hành chính sách đồng hóa, ngu dân

+ Tiêu hủy nhiều công trình văn hóa, nghệ thuật của ta

+ Bắt dân ta phải từ bỏ phong tục tập quán của mình.

**\* Câu hỏi ôn tập:** *Em hãy trình bày chính sách cai trị của nhà Minh trên đất nước ta ? Em có nhận xét gì về chính sách đó?*

**3. Những cuộc khởi nghĩa của quý tộc nhà Trần**

**\* Nội dung :** a) Khởi nghĩa Trần Ngỗi ( 1407- 1409 )

- 10 – 1407 Trần Ngỗi lên làm minh chủ

- 12 – 1408 nghĩa quân đánh tan 4 vạn quân Minh ở Bô Cô ( Nam Định )

- Sau chiến thắng ở Bô Cô, nội bộ nghĩa quân bị chia rẽ

=> Cuộc khởi nghĩa tan rã dần.

b) Cuộc khởi nghĩa Trần Quý Khoáng ( 1409- 1414 )

- Năm 1409 Trần Quý Khoáng lên ngôi, hiệu là Trùng Quang Đế.

-Khởi nghĩa phát triển từ Thanh Hóa tới Hóa Châu

- Năm 1411 quân Minh tấn công Thanh Hóa, nghĩa quân phải rút vào Thuận Hóa.

-Tháng 8- 1413 khởi nghĩa thất bại.

\* **Câu hỏi ôn tập:** *Các cuộc khởi nghĩa của quý tộc họ Trần có ý nghĩa gì? Vì sao các cuộc khởi này đều thất bại?*

**Tiết 38 Bài 19: CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN**

1. **THỜI KÌ Ở MIỀN TÂY THANH HÓA ( 1418 – 1423)**

**1. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa.**

**\* Nội dung:** - Lê Lợi ( 1385 – 1433 ) là một người giàu lòng yêu nước và thương dân.

- Ông chọn Lam Sơn ( Thanh Hóa) làm căn cứ khởi nghĩa

- Hào kiệt khắp nơi tìm về Lam Sơn tham gia khởi nghĩa.

- Đầu năm 1416 Lê lợi cùng bộ chỉ huy tổ chức hội thề ở Lũng Nhai ( Thanh Hóa)

- 7- 2- 1418 Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam sơn.

***Câu hỏi ôn tập:*** *trình bày vài nét về Lê Lợi mà em biết? Tại sao Lê Lợi chọn Lam Sơn làm căn cứ khởi nghĩa?*

**2. Những năm đầu hoạt động của nghĩa quân lam sơn.**

**\* Nội dung:** - Lực lượng nghĩa quân non yếu.

- Thiếu lương thực

- Quân Minh nhiều lần tấn công:

+ Năm 1418 quân Minh tấn công => nghĩa quân phải rút lên núi Chí Linh lần 1

+ Năm 1421 quân Minh tấn công => nghĩa quân rút lên núi Chí Linh lần 2

+ Năm 1423 Lê Lợi tạm hòa với quân Minh

+ Năm 1424 quân Minh trở mặt tấn công => nghĩa quân rút lên núi Chí Linh lần 3.

=> Cuộc khởi nghĩa bước sang giai đoạn mới.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Thời kì đầu nghĩa quân Lam Sơn gặp phải những khó khăn gì?*

( ***Học sinh ôn tập, soạn câu trả lời của các câu hỏi ôn tập ra và nộp lại cho giáo viên bộ môn)***

**Tiết 39 Bài 19: CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN ( Tiếp)**

**II. GIẢI PHÓNG NGHỆ AN – TÂN BÌNH – THUẬN HÓA VÀ TIẾN QUÂN RA BẮC**

**1.Giải phóng Nghệ An ( năm 1424 )**

**\* Nội Dung:** - Nguyễn Chích đưa ra kế hoạch chuyển địa bàn hoạt động vào Nghệ An.

=> nghĩa quân chuyển vào Nghệ An

- 12 – 10- 1424 nghĩa quân hạ thành Trà Lân

-=> tập kích địch ở ải Khả Lưu

=> Giải phóng Nghệ An, Diễn Châu , Thanh Hóa

***\* Câu hỏi ôn tập:*** *Tóm tắt quá trình giải phóng Nghệ An của nghĩa quân Lam Sơn? Nhận xét về kế hoạch của Nguyễn Chích ?*

**2. Giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa ( 1425 )**

**\* Nội Dung:** \_ Tháng 8 – 1425 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân chỉ huy quân tiến vào giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa.

=> Từ tháng 10- 1424 đến 8- 1425 nghĩa quân đã giải phóng một vùng rộng lớn từ Thanh Hóa đến đèo Hải Vân.

\****Câu hỏi ôn tập:*** *Trình bày nét chính về quá trình giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa của nghĩa quân Lam Sơn? Em hãy cho nhận xét về tương quan lực lượng giữa ta và địch lúc này?*

**3. Tiến quân ra bắc, mở rộng phạm vi hoạt động ( cuối năm 1426 )**

- Tháng 9 – 1426 Lê lợi chia quân làm 3 đạo tiến ra bắc.

- Nhiệm vụ: + đánh vào vùng địch chiếm đóng.

+ bao vây đồn địch

+ giải phóng đất đai

+ Thành lập chính quyền mới.

- Kết quả: + Nghĩa quân đánh thắng nhiều trận lớn.

+ Quân Minh bị động, phải rút vào cố thủ ở Đông Quan.

***\*Câu hỏi ôn tập:*** *Nhiệm vụ của nghĩa quân Lam Sơn khi tiến ra bắc là gì, kết quả ra sao?*

**Tiết 40 Bài 19: CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN ( Tiếp)**

**III. KHỞI NGHĨA LAM SƠN TOÀN THẮNG**

**( CUỐI NĂM 1426- CUỐI NĂM 1427)**

**1. Trận Tốt Động – Chúc Động ( cuối năm 1426)**

**\* Nội dung:**

- Hoàn cảnh:

+ Tháng 10- 1426, 5 vạn quân Minh do Vương Thông chỉ huy đến Đông Quan

=> Chúng quyết định đánh vào chủ lực nghĩa quân ở Cao Bộ

+ Quân ta cho đặt phục binh ở Tốt Động – Chúc Động

- Diễn biến:

+ 7 – 11- 1426 quân Minh tiến về Cao Bộ

=> Lọt vào trận địa mai phục của ta

+ Quân ta từ mọi phía xong ra tấn công.

- Kết quả:

+ 5 vạn quan giặc tử thương, 1 vạn bị bắt sống

+ Vương Thông bỏ chạy về Đông Quan

+ Quân ta vây thành Đông Quan và giải phóng nhiều châu, huyện

***\*Câu hỏi ôn tập:*** *Em hãy trình bày diễn biến trận Tốt Động- Chúc Động?*

**2. Trận Chi Lăng- Xương Giang ( tháng 10- 1427)**

**\* Nội dung:**

- Âm mưu của giặc: Huy động 15 vạn quân do Liễu Thăng, Mộc Thạnh chỉ huy kéo vào nước ta.

- Kế hoạch của ta: Tập trung lực lượng tiêu diệt viện binh của giặc trước.

- Diễn biến:

+ 8- 10- 1427, quân của Liễu Thăng tấn công vào nước ta.

+ Quân ta phục kích ở của ải Chi Lăng

* Liễu Thăng bị giết, 1 vạn quân giặc bị tiêu diệt

+ Lương Minh lên thay, dẫn quân xuống Xương Giang liên tiếp bị quân ta phục kích ở Cần Trạm, Phố Cát.

+ Lương Minh bị giết, 3 vạn quân giặc bị tiêu diệt

+ Mộc Thạnh vội cho quân rút về nước.

- Kết quả: + Vương thông xin giảng hòa, chấp nhận mở hội thề Đông Quan và rút quân về nước.

***\*Câu hỏi ôn tập:*** *- Vì sao Ta quyết định tiêu diệt viện binh của giặc trước?*

*- Trình bày tóm tắt diễn biến, kết quả trận Chi Lăng, Xương Giang?*

**3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử**

**\* Nội dung: -** Nguyên nhân thắng lợi:

+ Lòng yêu nước, quyết tâm đánh giặc dành độc lập của dân ta.

+Sự đoàn kết toàn dân.

+ Có đường lối đánh giặc đúng đắn, sáng tạo

+ Có bộ chỉ huy tài giỏi

* Ý nghĩa lịch sử: Kết thúc 20 năm đô hộ của nhà Minh, dành độc lập yuwj do,
* Mở ra thời kì mới cho đất nước – thời kì độc lập lâu dài.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Trình bày ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?*

**Tiết 41 Bài 20 : NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ ( 1428- 1527 )**

**I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, QUÂN SỰ, PHÁP LUẬT**

**1. Tổ chức bộ máy chính quyền**

**\* Nội dung:**

|  |
| --- |
| VUA |
| Quan đại thần |

|  |
| --- |
| 6 bộ |
| Lại-Hộ- Lễ-Binh-Hình-Công |

|  |
| --- |
| Cơ quan chuyên môn |
| Quốc sử viện-Hàn lâm viện-Ngự sử đài |

|  |
| --- |
| 13 đạo |
| Đô ti-Thừa ti-Hiến ti |

|  |
| --- |
| Phủ |

|  |
| --- |
| Huyện-Châu |

|  |
| --- |
| Xã |

=> Nhà nước tập quyền chuyên chế hoàn chỉnh, dễ quản lí.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Trình bày tổ chức chính quyền thời Lê Sơ? Cho nhận xét?*

**2. Tổ chức quân đội**

**\* Nội dung:**

- Tổ chức theo chế độ “ngụ binh ư nông”.

- Gồm hai bộ phận:

 + Quân triều đình

 + Quân địa phương

- Quân lính được luyện tập võ nghệ, chiến trận.

***Câu hỏi ôn tập*** *: - Quân đội thời Lê sơ được tổ chức như thế nào?*

*- Thế nào là chế độ “ngụ binh ư nông”?*

**3. Luật pháp**

**\* Nội dung:**

- Thời Lê Thánh Tông ban hành Luật Hồng Đức. ( Quốc triều hình luật ).

\* Nội dung: + Bảo vệ quyền lợi của vua và hoàng tộc

+ Bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị

+ Bảo vệ chủ quyền quốc gia.

+ khuyến khích phát triển kinh tế, giữ gìn truyền thống tôt đẹp của dân tộc.

+ Bảo vệ một số quyền lợi của phụ nữ

***Câu hỏi ôn tập:*** *- Trình bày nội dung chính của luật Hồng Đức?*

*- Luật Hồng Đức có điểm gì tiến bộ.*

**Tiết 42 Bài 20: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ ( Tiếp)**

**II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI**

**1. Kinh tế**

**\* Nội dung:** . Nông nghiệp

+ Đặt ra một số chức quan : Khuyến nông sứ, Hà đê sứ, Đồn điền sứ.

+ Thực hiện phép quân điền.

+ Khuyến khích bảo vệ sản xuất.

b. Công- thương nghiệp

- Thủ công nghiệp: Các nghề thủ công cổ truyền ngày càng phát triển.

 + Nghề khai mỏ được đẩy mạnh.

-Thương nghiệp : Khuyến khích lập chợ mới.

+ Buôn bán với người nước ngoài được duy trì nhưng kiểm soát chặt chẽ.

***Câu hỏi ôn tập: -*** *Nhà Lê đã làm gì để khôi phục và phát triển niền kinh tế sau chiến tranh?*

**2. Xã hội : ( Chỉ cần nêu các giai cấp)**

**\* Nội dung:**

|  |
| --- |
| Xã hội |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Giai cấp |  | Tầng lớp |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Địa chủ PK |  | Nông dân |  | Thị dân |  | Thương nhân |  | Thợ thủ công |  | Nô tì |

***Câu hỏi ôn tập:*** *Xã hội thời Lê Sơ có những giai cấp, tầng lớp nào? Nêu rõ quyền lợi và địa vị của các giai cấp, tầng lớp đó?*

**Tiết 43 Bài 20: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ ( Tiếp)**

**III. TÌNH HÌNH VĂN HÓA, GIÁO DỤC**

**1.Tình hình giáo dục và khoa cử.**

**\* Nội dung:**

a. Giáo dục

- Dựng lại Quốc tử giám, mở nhiều

trường học.

- Nho giáo chiếm vị trí độc tôn. Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế.

b. Khoa cử:

+ Thi cử thường xuyên và chặt chẽ qua 3 kì thi: Hương, Hội, Đình.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Thời Lê sơ, nhà nước có biện pháp gì để phát triển giáo dục? Tác dụng?*

 **2. Văn học, khoa học và nghệ thuật**

a. Văn học

- Văn học chữ Hán được duy trì, văn học chữ Nôm phát triển.

b. Khoa học:

+ Nhiều tác phẩm khoa học thành văn phong phú và đa dạng.

c. Nghệ thuật:

+ Sân khấu, chèo, tuồng được phục hồi và nhanh chóng phát triển.

+ Kiến trúc và điêu khắc phong cách đồ sộ, kĩ thuật điêu luyện.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Tóm tắt những thành tựu về văn hoá, thời Lê sơ?*

**Tiết 44 Bài 20: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ ( Tiếp)**

**IV. MỘT SỐ DANH NHÂN VĂN HÓA XUẤT SẮC CỦA DÂN TỘC**

**1.Nguyễn Trãi (1380-1442)**

**\* Nội dung:**

- Là nhà chính trị quân sự đại tài,danh nhân văn hoá thế giới.

- Tác phẩm của ông thể hiện tư tưởng nhân đạo sâu sắc.

**2. Lê Thánh Tông (1442-1497)**

- Là vị vua anh minh, một tài năng xuất sắc trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, thơ văn.

**3. Ngô Sĩ Liên ( thế kỉ XV)**

- Là nhà sử học nổi tiếng, một trong các tác giả của bộ Đại Việt sử kí toàn thư.

**4. Lương Thế Vinh (1442-?)**

- Là người học rộng, tài trí.

- Ồng là nhà toán học nổi tiếng với Đại thành toán pháp.

***Câu hỏi ôn tập:*** *Trình bày những hiểu biết của em về Nguyễn Trãi và vua Lê Thánh Tông?*

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ SOẠN BÀI MÔN ĐỊA LÝ 7**

**Tiết 39 THIÊN NHIÊN BẮC MĨ**

***Nội dung bài học:***

***\* Vị trí:***

- Từ vòng cực bắc đến vĩ tuyến 150B.

- Gồm 3 quốc gia: Canada, Hoa Kì, Mehico

**1.Các khu vực địa hình**

- Gồm 3 khu vực kéo dài theo chiều kinh tuyến:

- Phía tây là miền núi trẻ Cooc-đi-e cao, đồ sộ, hiểm trở.

- Giữa là đồng bằng rộng lớn, hình lòng máng, nhiều hồ lớn và sông dài. ( Hệ thống Hồ Lớn, hệ thống sông Mi-xu-ri – Mi-xi-xi-pi.)

- Phía đông: miền núi già Apalat và cao nguyên.

***Câu hỏi:***

**Hãy nêu các dạng địa hình chính của BM từ tây sang đông? Phân bố? Đặc điểm?**

***( dựa vào SGK trang 113, 114 để trình bày đặc điểm các khu vự địa hình)***

**2.Sự phân hoá khí hậu**

- Đặc điểm: đa dạng, phân hoá theo chiều Bắc - Nam và theo chiều Đông – Tây

+ Bắc- Nam: có đủ 3 vành đai nhiệt

+ Tây- đông: phía tây KT 1000T có thêm khí hậu núi cao và hoang mạc

- Nguyên nhân:

+ do trải dài trên nhiều vĩ độ

+ Kích thước rộng lớn

+ ảnh hưởng của địa hình Coocđie

***Câu hỏi:***

**Quan sát lược đồ các kiểu khí hậu BM cho biết: (hình 36.3)**

**- Từ bắc đến nam BM có những vành đai khí hậu chính nào?**

**- Từ tây sang đông, ở phía tây KT 100 0 T -BM có thêm những kiểu khí hậu nào?**

**- Hãy giải thích sự phân hoá khí hậu đó?**

**- Vì sao ở HK, khí hậu ôn đới ảnh hưởng sâu đến 300B?**

**Tiết 40: DÂN CƯ BẮC MĨ**

***Nội dung bài học:***

**1.Sự phân bố dân cư**

- Dân số: 415, 1 tr người(2002) **( các em có thể tìm hiểu để cập nhật số dân và mật độ dân số mới nhất của khu vực BM)**

- MĐ DS thấp 20 ng /km2

- Dân cư tăng chậm, chủ yếu là gia tăng cơ giới.

- Phân bố dân cư:

|  |  |
| --- | --- |
| ***Mật đô ng /km2*** | Vùng phân bố |
| ***< 1 ng*** | Bắc Canada, Alaxca |
| ***Từ 1-10 người*** | Hệ thống Coocdie |
| ***Từ 11-50người*** | Dải đồng bằng hẹp ven TBD |
| ***Từ 50-100ng*** | Phía đông Hoa Kỳ và nam Mêhicô |
| ***Trên 100 ng*** | Phía nam hồ lớn và vùng đông bắc Hoa Kỳ |

- Phân bố dân cư không đều, tập trung đông ở vùng phía nam hồ lớn và duyên hải TBD.

- Hiện nay dân cư có sự phân bố lại

***Câu hỏi:***

**- Dựa vào sgk hãy nêu số dân BM? Dân số mỗi nước? Mật độ dân số?**

**- Nhận xét chung về phân bố dân cư BM? Những thay đổi hiện nay?**

**2.Đặc điểm đô thị**

- Tỉ lệ đô thị cao.

-Phần lớn các Thành phố tập trung ở phía nam hồ lớn và duyên hải TBD

-Vào sâu trong nôi địa, đô thị nhỏ và thưa thớt.

***Câu hỏi:***

**- Dựa vào lược đồ đô thị BM, hãy xác định các đô thị có dân số trên 10tr, 5-10 tr, 3-5 tr? (hình 37.1)**

**Tiết 41: KINH TẾ BẮC MĨ**

***Nội dung bài học:***

**1. Nền Nông nghiệp tiên tiến**

***a. Đặc điểm***

- Nông nghiệp tiến tiến, hiệu quả cao do tự nhiên thuận lợi, áp dụng tiến bộ khoa học - kĩ thuật. Sản xuất nông nghiệp của Hoa Kì và Ca-na-đa chiếm vị trí hàng đầu thế giới.

- Phân bố nông nghiệp cũng có sự phân hóa từ Bắc xuống Nam, từ Tây sang Đông .

***b. Hạn chế:***

- Giá thành cao -> bị cạnh tranh

- ô nhiễm môi trường

***Câu hỏi: Nhũng điều kiện nào làm cho nền nông nghiệp Hoa Kì và Ca-na-đa phát triển đến trình độ cao?***

**2. Các vùng nông nghiệp**

**-** Phía tây: chăn nuôi gia súc, cây ăn quả

-Phía đông: trồng trọt

+ phía băc HK, phía nam Canada: trồng nhiều lúa mì

+ Phía nam: trồng cây CN nhiệt đới, ngô, chăn nuôi lợn và bò sữa

***Câu hỏi: Dựa vào hình38.2 trình bày sự phân bố sản xuất nông nghiệp ở Bắc Mĩ.***

***----------------------------------------------------------------------------------------------------------***

**Tiết 42: KINH TẾ BẮC MĨ (tt)**

***Nội dung bài học:***

**2. Công nghiệp Bắc Mĩ chiếm vị trí hàng đầu TG**

***a.Sự phân bố công nghiệp ở BM***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Quốc gia** | **Ngành công nghiệp** | **Phân bố** |
| ***Canada*** | Khai thác và chế biến lâm sảnK, luyện kim, hoá chất, CB thực phẩm | Phía bắc Hồ lớn, ven Đại Tây Dương |
| ***Hoa Kỳ*** | Phát triển nhiều ngành: truyền thống, công nghệ cao. | -Vùng đông bắc, ven hồ lớn-Phía nam ven TBD |
| ***Mêhicô*** | Hoá chất, cơ khí | Ven vịnh Mêhicô |

***b. Đặc điểm***

- Công nghiệp: nền công nghiệp hiện đại, phát triển cao. Trình độ phát triển công nghiệp của 3 nước khác nhau .

- HK có nền CN đứng hàng đầu TG

- Các ngành công nghệ cao: hàng không, vũ trụ....được chú trọng hàng đầu

Câu hỏi: Nêu các ngành CN quan trọng của các nướcBắc MĨ. Những năm gần đây sản xuất côn nghiệp của Hoa Kì biến đổi như thế nào?

**3. Dịch vụ chiếm tỷ trọng cao trong nền kinh tế**

***Câu hỏi: Dựa vào bảng số liệu ( trang 124 sgk) cho bieét vai trò của ngành dịch vụ ở Bắc Mĩ?***

- Dịch vụ chiếm tỉ trọng cao trong nền kinh tế .

**4. Hiêp định tự do Mậu dịch Bắc Mỹ ( NAFTA)**

- Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA) được thông qua năm 1993, gồm Hoa Kì, Ca-na-đa, Mê-hi-cô.

- Mục đích: kết hợp thế mạnh của cả 3 nước, tạo nên thị trường chung rộng lớn, tăng sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.

- Vai trò của Hoa Kì: chiếm phần lớn kim ngạch xuất khẩu và vốn đầu tư nước ngoài vào Mê-hi-cô, hơn 80% kim ngạch xuất khẩu của Ca-na-đa.

***Câu hỏi: Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ có ý nghĩa gì với các nước Bắc Mĩ?***

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung ôn tập bài 5+6 | 先生：Nguyen Thi Kim Oanh |
| HS: ............................................................. | Lớp 7/........ |

I.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| だい5か | Tính từ Aいlà gì?Là những tính từ kết thúc có chữ いHãy liệt kê những tính từ đã học ở cột bên phải | Ví dụ:おおきい、ちいさい…..----- |
|  | Phủ định của tính từ AいAいです→Aくないです(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:おおきいです→おおきくないです----- |
|  | Tính từ bổ nghĩa cho danh từAいN(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:おおきいかばんです----- |
|  | NがほしいですDùng để biểu thị mong muốn nguyện vọng của bản thân về 1 đồ vật nào đó | Ví dụ:わたしはかばんがほしいです。----- |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| だい6か | Tính từ Aなlà gì?Là những tính từ kết thúc có chữ いHãy liệt kê những tính từ đã học ở cột bên phải | Ví dụ:しんせつ、……----- |
|  | Phủ định của tính từ AなAなです→Aではありません(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:しんせつです→しんせつではありません----- |
|  | Tính từ bổ nghĩa cho danh từAなN(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:しんせつなひとです----- |
|  | Từ nốiそして: là từ nối để nối 2 câu có nội dung không tương phản về nghĩa(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:　このかばんはきれいです。そしてやすいです。----- |
|  | Từ nốiでも: là từ nối để nối 2 câu có nội dung tương phản về nghĩa(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:このかばんはきれいです。でも　たかいです。----- |
|  | Trợ từよ: đứng cuối câu dùng để thông báo thông tin(hãy cho 5 ví dụ ở cột bên phải) | Ví dụ:　----- |